TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2018/HS-ST
Ngày 21-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ
TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Mạnh Huấn**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Quang Khải** và ông **Lò Văn Thương**

- Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Yên**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện VKSND huyện Đ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Lý**, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Trong ngày 21 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 96/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Mạnh H, sinh năm 1976, tại Điện Biên; Tên gọi khác: Không.
Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Đội 10, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.
Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Lớp 6/12.
Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam
Con ông: Trần Nguyên L, sinh năm 1948; con bà: Bùi Thị B, đã chết.
Bị cáo chưa có vợ con.
Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính.
Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 12/12/2017, có mặt.

*** Người bị hại:** Quàng Thành T, sinh năm 1990, địa chỉ đội 4, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Nguyễn Văn T, sinh năm 1970, địa chỉ đội 25, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, xin xét xử vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Lường Văn L, sinh năm 1986, địa chỉ đội 14, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, vắng mặt.
2. Hà Đăng T, sinh năm 1992, địa chỉ đội 4, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, vắng mặt.
3. Trần Văn M, sinh năm 1987, địa chỉ đội 9, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, vắng mặt.
4. Hoàng Thị H, sinh năm 1983, địa chỉ đội C3, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7h30 phút ngày 15/11/2017, Trần Mạnh H đi bộ từ nhà đến ăn sáng tại quán của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1970 trú tại Đội 25, xã N, huyện Đ. Khi ăn sáng xong H lấy một con dao nhọn có chiều dài 25cm, bản dao chỗ rộng nhất 3,5cm, chuôi dao bằng nhựa màu đen dùng để chặt trứng vịt lộn ở quán của T giấu vào túi quần bên trái đang mặc với mục đích mang về nhà để sử dụng. Khoảng 8 giờ 45 phút cùng ngày H đến Trạm Y tế xã N để uống thuốc Methadone. Uống xong H ra ngồi chơi ở trong khuôn viên gần cổng Trạm Y tế, cùng ngồi gần đó có Lường Văn L, sinh năm 1986, trú tại Đội 14, xã N, ngồi bên tay trái L là Hà Đăng T, sinh năm 1992, trú tại Đội 4, xã N. Ngồi bên tay phải L là Quàng Thành T, sinh năm 1990, trú tại Đội 4, xã N. L, Hà Đăng T, Quàng Thành T ngồi cách nhau khoảng 01mét. Trần Văn M sinh năm 1987, trú tại Đội 9, xã N ngồi gần cột dựng lán xe, cách Quàng Thành T khoảng 2 mét. Cả 04 người vừa uống Methadone xong và đang ngồi cúi mặt xuống xem điện thoại. Do mẫu thuẫn giữa H và Quàng Thành T từ trước đó về việc T cho H xem ảnh bạn gái trong điện thoại, H đã chê bạn gái của T nên khi ngồi gần T, H cho rằng T nhìn không thiện cảm đối với mình. H đứng dậy bước vòng ra đằng sau T chếch chéo về phía tay trái T rồi dùng tay phải nắm tóc kéo ngửa mặt T lên, dùng tay trái rút con dao mà H vừa lấy ở quán ăn sáng để trong túi quần bên trái của H ra đâm chéo từ trái qua phải, từ trên xuống dưới vào vùng mặt bên trái của T gây nên 01 vết thương ở vùng má trái, cách dái tai trái 2,5cm, kích thước 4,4×0,1 cm. T kêu lên và nói " Sao mày lại đâm tao". Do bị H đâm bất ngờ nên T chỉ kịp giơ tay trái để gạt hất dao của H ra, dao trúng mu bàn tay trái của T gây nên 02 vết thương ở mu bàn tay trái. Bị cáo không nói gì mà tiếp tục lao vào dùng dao đâm liên tiếp vào mặt T, T ngoảnh mặt để tránh thì dao đâm vào phần cằm T gây nên 01 vết thương ở vùng cằm, phía dưới môi dưới. T đứng dậy dùng

tay phải đấm liên tiếp vào mặt H gây ra 01 vết rách da phần mềm ở sau đuôi lông mày bên trái và dao bị rơi ra. H bị đấm nên lùi ra phía sau khoảng 2 đến 3 mét thì bị ngã ngửa ra ở gần gốc cây thì Lan và Hà Đăng T ra can T, H. T không đấm nữa mà sờ tay lên mặt thấy chảy nhiều máu nên cởi áo ra để băng bó thì H đứng dậy nhặt hai viên gạch ở đống gạch vỡ của Trạm Y tế cầm ở hai tay định đánh tiếp T. T chạy ra ngoài cổng về phía UBND xã N. H đuổi theo T đến cổng Trạm Y tế xã N thì dừng lại. T chạy được một đoạn thì cúi xuống nhặt một viên gạch và quay lại chỗ H đang đứng nhưng được mọi người can ngăn nên H và T đã vứt gạch đi. Bị cáo đi ra quán sửa xe ngồi một lúc thì đi về còn T được mọi người đưa vào sơ cứu vết thương rồi được chuyển đến Tung tâm Y tế huyện Đ. Cùng ngày T nhập viện đa khoa tỉnh Điện Biên để điều trị. Đến ngày 20/11/2017 thì T ra viện.

Cáo trạng số 44/CT-VKSĐB ngày 09/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Trần Mạnh H về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, điểm i khoản 1 Điều 104/BLHS năm 1999.

Luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 1 Điều 7; Điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS năm 2015 tuyên phạt bị cáo Trần Mạnh H từ 12 đến 18 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 về xử lý vật chứng. Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 589, 590 của Bộ luật dân sự năm 2015 về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa XIV về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án, buộc bị cáo Trần Mạnh H phải chịu án phí HSST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ phạm tội:

Đơn đề nghị của người bị hại Quàng Thành T, Công an xã N, huyện Đ nhận ngày 21/11/2017 bút lục số 01 với nội dung yêu cầu Công an huyện Đ làm rõ hành vi côn đồ phi nhân tính của đối tượng tên H.

Biên bản sự việc hồi 10 giờ 14 phút ngày 15/11/2017 tại bút lục số 02 đến 03 chị Hoàng Thị Hường là người biết việc xác nhận khoảng 09 giờ 10 phút ngày 15/11/2017, có hai người đánh nhau, đâm nhau ngoài sân gần cổng ra vào của Trạm Y tế xã N.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 91/TgT ngày 24/11/2017 của T tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Điện Biên bút lục số 43, 44 thì tỷ lệ thương tật do thương tích gây nên cho Quàng Thành T là 3%.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về vật gây thương tích số 92/GĐ-PY ngày 25/11/2017 của T tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Điện Biên bút lục số 45, 46 kết luận con dao như đã mô tả có thể gây nên vết thương tích để lại ở vùng mặt và mu bàn tay trái của Quàng Thành T và phù hợp với cơ chế hình thành dấu vết thương tích do tác động ngoại lực của vật sắc nhọn gây nên cho Quàng Thành T như mô tả trong hồ sơ bệnh án và trong bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 91/TgT ngày 24/11/2017 của T tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Điện Biên.

Đơn đề nghị khởi tố ngày 06/12/2017 của người bị hại Quàng Thành T tại bút lục số 48, 49 đề nghị khởi tố hình sự đối với Trần Mạnh H đã cố ý gây thương tích đối với Quàng Thành T.

Các biên bản ghi lời khai, hỏi cung bị can, bản tự khai của Trần Mạnh H từ bút lục số 79 đến 95 chứng minh bị cáo Trần Mạnh H đã dùng con dao Thái Lan dài khoảng 25 cm, lưỡi dao bằng Inox, sắc, nhọn, cán dao màu đen bất ngờ tấn công cố ý gây thương tích cho Quàng Thành T. Địa điểm xảy ra vụ cố ý gây thương tích tại khu vực khuôn viên của Trạm Y tế xã N, huyện Đ. Lý do gây thương tích là do bị cáo cho rằng có mâu thuẫn với Quàng Thành T từ trước, ngày 15/11/2017, sau khi uống thuốc Methadone ở Trạm Y tế xong bị cáo gặp T và cho rằng T lườm bị cáo. Tức thì bị cáo dùng luôn con dao có trong túi quần của bị cáo tiến đến từ đằng sau cố ý gây thương tích cho Quàng Thành T.

Lời khai của người bị hại từ bút lục số 98 đến 105; Lời khai của những người làm chứng Lường Văn L, Trần Văn M, Hoàng Thị H, Hà Đăng T từ bút lục số 106 đến 121 phù hợp với nhau, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Lời khai của anh Nguyễn Văn T tại các bút lục số 122 đến 125 xác nhận con dao mà bị cáo Trần Mạnh H cố ý gây thương tích là của anh Tiến dùng để chặt trứng vịt do nhà anh bán hàng ăn sáng. Bị cáo H đến nhà anh ăn sáng và đã trộm cắp con dao đó của anh mà anh không biết.

Bản án số 269/HSST ngày 06/3/2003 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tại bút lục 132 đến 134 xác định bị cáo Trần Mạnh H đã bị Tòa án xét xử 03 năm tù về tội Cướp giật tài sản.

Bản Kết luận điều tra số 45/KLĐT ngày 05/02/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ kết luận chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án đến Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đề nghị truy tố bị can Trần Mạnh H theo khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Kết quả tranh tụng tại phiên tòa cho thấy bị cáo Trần Mạnh H có tội, bị cáo đã dùng dao là phương tiện nguy hiểm để cố ý gây thương tích cho Quàng Thành T. Chứng cứ chứng minh hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội phạm cố ý gây thương tích được quy định tại khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Trần Mạnh H có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

[3] Về tính chất mức độ phạm tội:

Theo giám định pháp y thương tích thì Quàng Thành T bị tổn hại 3% sức khỏe. Tỷ lệ thương tật này dưới 11% nhưng Trần Mạnh H đã dùng con dao sắc nhọn là phương tiện nguy hiểm theo hướng dẫn tại các tiểu mục 2.1 và 2.2 mục 2 Phần I Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì phương tiện nguy hiểm mà bị cáo dùng là con dao sắc nhọn để gây thương tích cho anh T. Bị cáo còn bất ngờ, vô cớ tấn công anh T khi không có sự cãi cự, tranh giành, xung đột, mâu thuẫn gì với anh T mà chỉ mang tính chất côn đồ. Các tình tiết theo nhận định ở trên là tình tiết định tội đối với bị cáo. Tính chất tội phạm của bị cáo là ít nghiêm trọng và bị cáo phải chịu tránh nhiệm hình sự về tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a, điểm i khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 có khung hình phạt từ 6 tháng đến 3 năm tù.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Trần Mạnh H có nhân thân xấu, ngày 06/3/2003 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xét xử phạt 03 năm tù về tội Cướp giật tài sản. Bản án này bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính và án phí hình sự sơ thẩm. Theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 70 của Bộ luật hình sự năm 2015 thì bị cáo đương nhiên được xóa án tích. Do vậy lần xét xử này bị cáo Trần Mạnh H không có tình

tiết tăng nặng nào, quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Nhận định trên đây là cơ sở để chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhưng vẫn phải nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cố gắng cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Tại bản án của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo có tên Trần Việt H, sinh ngày 12/3/1977. Quá trình điều tra vụ án cố ý gây thương tích xác định lý lịch bị can là Trần Mạnh H, sinh năm 1977. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã thu thập chứng cứ, đề nghị phòng hồ sơ nghiệp vụ PV 27 Công an tỉnh Điện Biên tra cứu vân tay. Trích lục tiền án, tiền sự tại bút lục số 136 kết luận Trần Mạnh H và Trần Việt H là cùng một đối tượng có tiền án, tiền sự trong tàng thư, cơ sở dữ liệu do Phòng hồ sơ quản lý. Hội đồng xét xử xác định có đủ căn cứ để xét xử bị cáo theo lý lịch Trần Mạnh H, sinh năm 1976, đăng ký hộ khẩu thường trú tại đội 10, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Thương tích do bị cáo H gây nên đối với anh T thiệt hại 3% sức khỏe. Trong quá trình điều tra, bị cáo và anh T đã thỏa thuận bị cáo bồi thường cho anh T 5.000.000 đồng. Thỏa thuận của bị cáo và người bị hại không trái pháp luật, tại phiên tòa không ai thay đổi thỏa thuận trên. Hội đồng xét xử chấp nhận sự thỏa thuận của bị cáo và người bị hại.

[5] Các vấn đề khác:

Đối với hành vi của bị cáo đã trộm cắp con dao của anh T, hành vi của bị cáo không đủ yếu tố cấu thành tội phạm hình sự. Hội đồng xét xử không xem xét. Anh T không có nhu cầu lấy lại con dao, Hội đồng xét xử chấp nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Văn T.

Vật chứng của vụ án là con dao bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội. Giá trị sử dụng của con dao không còn do vậy tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, điểm i khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999; Khoản 1 Điều 7; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Trần Mạnh H** phạm tội **"Cố ý gây thương tích".**

- Xử phạt bị cáo **Trần Mạnh H 12** (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 12/12/2017.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47; Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 589, 590 của Bộ luật dân sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 con dao có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng hồi 16 giờ ngày 09/02/2018 giữa Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ.

+ Chấp nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại. Bị cáo Trần Mạnh H bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho Quàng Thành T, sinh năm 1990, địa chỉ đội 4, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án còn phải chịu một khoản tiền lãi theo quy định của Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a, f Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Trần Mạnh H phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và người bị hại; vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo và người bị hại biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 21/3/2018. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Đ;
- Nhà tạm giữ Công an HĐB;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo, người bị hại, người LQ;
- Lưu.

Nguyễn Mạnh Huấn